TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 245/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 213/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bùi Thế H, sinh năm 1987.

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988

Cùng thường trú: 22/105F TBT, Phường X, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] : Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T đã thật sự tự nguyện ly hôn;

[2] : Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T đã thoả thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thoả thuận của các đương sự là đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con. Cụ thể, ông bà thoả thuận: Giao người con chung tên Bùi Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 20/4/2011 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng do hai bên tự giải quyết; ông bà không có tài sản chung và cũng không thiếu nợ chung, không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Sự thoả thuận của ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về hôn nhân: Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Bùi Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 20/4/2011 cho ông Bùi Thế H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng do hai bên tự giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T cam đoan không có nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2018/0036019 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Bùi Thế H và bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường X, Quận 5 (GCNKH số 64/2010, ngày 09/7/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Trần Thục Oanh